TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 420/2024/DS-ST
Ngày 17- 12 - 2024
V/v tranh chấp hợp đồng vay

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :***

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Xuân Trúc
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Nhi
Bà Đoàn Thị Bẩy

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Ngô Thị Thắm - là Thư ký viên Tòa án nhân dân Thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Mỹ Hương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 707/2024/TLST-DS ngày 21 tháng 11 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng vay theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 506/2024/QĐXXST-DS ngày 21/11/2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông N T H; Sinh năm: 1951

Nơi cư trú: Nhà không số, ấp B Đ, xã T T, Tp. CM, tỉnh CM. (Có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyễn đơn: Bà T K X - Trợ giúp viên pháp lý nhà nước thuộc Trung tâp trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cà Mau.(Có mặt).

- *Bị đơn:* Ông L V H; Sinh năm: 1973

Nơi cư trú: Nhà không số, ấp 2, xã Tân Thành, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Ông N T H trình bày: Vào ngày 14/02/2019 âm lịch ông H có cho Ông L V H vay số tiền 15.000.000đ, lãi 3%/tháng. Đến ngày 25/10/2019 âm lịch, ông Htiếp tục vay thêm 30.000.000đ cam kết sau 01 tháng sẽ thanh toán toàn bộ vốn vay khi vay thỏa thuận lãi suất 5%/tháng. Tuy nhiên quá trình vay ông Hchỉ trả lãi được 03 tháng của số tiền vốn vay 15.000.000đ, đối với số tiền 30.000.000đ hoàn toàn chưa thanh toán lãi. Đến đầu năm 2021 do ông H nhập viện điều trị bệnh nên ông Hcó trả được 02 lần. Lần 1 vào ngày 28/4/2021 âm lịch trả được

10.000.000đ, lần 2 vào ngày 28/7/2021 âm lịch trả được 10.000.000đ. Tại đơn khởi kiện ông H yêu cầu khởi kiện ông Htrả số tiền nợ gốc là 45.000.000đ, tiền lãi tính từ ngày 25/10/2019 âm lịch đến ngày 25/9/2024 âm lịch = 60 tháng x 1,66% = 44.820.000đ. tổng số tiền gốc và lãi là 89.820.000đ, đối trừ với số tiền ông Hđã trả 20.000.000đ, còn lại số tiền phải thanh toán là 69.820.000đ.

** Bị đơn Ông L V H trình bày:* Thừa nhận có vay tiền của Ông N T H 2 lần cụ thể: Ngày 14/02/2019 âm lịch số tiền 15.000.000đ và ngày 25/10/2019 vay 30.000.000đ. Nhưng cho rằng khoản vay lần đầu lãi suất 07%/tháng ông có thanh toán lãi khoản 02 đến 03 tháng thì ngưng. Đối với số tiền ngày 25/10/2019âl số tiền 30.000.000đ là vay không lãi. Thời hạn vay thỏa thuận khoản từ 02 tháng đến 03 tháng sẽ thanh toán. Nhưng do không có khả năng thanh toán đến ngày 28/4/2021 ông mới trả được 10.000.000đ vốn và ngày 28/7/2021 ông trả tiếp tiền vốn là 10.000.000đ. Do đó với số tiền vay 30.000.000đ ông có trả vốn 20.000.000đ hiện chỉ còn nợ 10.000.000đ và số tiền vay ngày 14/02/2019 còn nợ là 15.000.000đ nên tổng cộng chỉ còn nợ số tiền 25.000.000đ; Do điều kiện kinh tế khó khăn nên ông đã thỏa thuận với ông H không trả lãi được ông H thống nhất nên ông đã viết biên nhận nợ lại là 25.000.000đ. Do đó hiện ông Hchỉ đồng ý trả số tiền 25.000.000đ vốn không đồng ý trả lãi.

Tại phiên tòa, Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật, không vi phạm.

Về nội dung vụ án: Đề nghị căn cứ Điều 26, Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 466, 468 của Bộ luật Dân sự; Căn cứ Điều 26 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn thanh toán tổng vốn lãi là 155.000.000đ. Về án phí dân sự sơ thẩm, đương sự phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán tiền vay và lãi suất theo quy định, do đó tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án là đúng quy định tại Điều 26 và Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Hội đồng xét xử thấy rằng việc giao dịch tiền vay của các đương sự là thực tế có xảy ra. Hiện bị đơn vẫn thừa nhận có vay nguyên đơn tổng cộng số tiền 45.000.000đ, vào ngày 14/02/2019 âm lịch số tiền 15.000.000đ và ngày 25/10/2019 âm lịch vay số tiền 30.000.000đ. Lời trình bày của các đương sự phù hợp với biên bản hòa giải ngày 10/10/2024 tại tổ hòa giải ấp và lời trình bày của ông Hồ Văn Chi trưởng ấp 2, xã Tân Thành, thành phố Cà Mau. Ngoài ra, bị đơn cũng thừa nhận sau khi vay đến ngày 28/4/2021 bị

đơn thanh toán số tiền 10.000.000đ và ngày 28/7/2021 thanh toán số tiền là 10.000.000đ. Nhưng ông Hcho rằng ông H đã thỏa thuận cho ông trả vốn nên chỉ còn nợ số tiền 25.000.000đ. Đối với nguyên đơn cho rằng trước đây có thống nhất giảm lãi và vốn chỉ yêu cầu thanh toán số tiền 30.000.000đ nhưng với điều kiện ông Hphải thanh toán tiền và thực hiện thỏa thuận theo hòa giải thành tại địa phương nhưng do ông Hkhông thống nhất nên hòa giải không thành. Hiện nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn thanh toán vốn lãi nhưng đối trừ số tiền lãi đã trả vượt và tự nguyện giảm chỉ yêu cầu số tiền 40.000.000đ.

Xét thấy sự tự nguyện của nguyên đơn là có lợi cho bị đơn. Bởi lẽ giao dịch các đương sự là đúng qui định pháp luật tại phiên hòa giải ấp 2 xã tân thành đã không thành ông Hkhông đồng ý thỏa thuận với ông H nên không phải là căn cứ buộc ông H phải giảm tiền vốn vay và không được yêu cầu tính lãi, đối với yêu cầu tính lãi của ông H là hoàn toàn phù hợp đúng qui định pháp luật. Ngoài ra, Hội đồng xét xử còn xem xét bản thân bị đơn vẫn thừa nhận quá trình giao dịch chỉ trả lãi của khoản tiền vay ngày 14/02/2019 được 03 tháng lãi với lãi suất là 1.050.000đ/tháng, đối với khoản tiền vay ngày 14/5/2019 bị đơn xác định thời hạn vay 03 tháng thì đến ngày 14/8/2019 bị đơn không thanh toán vốn là đã vi phạm thỏa thuận nên vẫn phải chịu lãi suất theo qui định pháp luật theo qui định tại Điều 466 ". Trường hợp vay không có lãi mà khi đến hạn bên vay không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì bên cho vay có quyền yêu cầu trả tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả…". Do đó đối với khoản tiền 30.000.000đ nguyên đơn vẫn có quyền yêu cầu bị đơn thanh toán lãi kể từ ngày 14/8/2019 đến ngày xét xử với mức lãi suất cơ bản theo qui định là 0,83%/tháng nên lời trình bày nguyên đơn xác định số tiền 20.000.000đ bị đơn đã thanh toán là tiền lãi và yêu cầu xem xét đối trừ có căn cứ. Từ những cơ sở trên chấp nhận yêu cầu khởi kiện nguyên đơn buộc bị đơn phải thanh toán số tiền vốn vay là 40.000.000đ.

[3] Về thời gian và phương thức thanh toán, nguyên đơn, bị đơn không thỏa thuận được nên việc thanh toán thuộc thẩm quyền giải quyết của Cơ quan thi hành án sau khi bản án có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét trong vụ án.

[4] Về án phí sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm toàn bộ. Đối với nguyên đương là người cao đủ đã xem xét miễn dự nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 466, 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 26 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc Ông L V H phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ông N T H số tiền là 40.000.000 đồng.

Kể từ ngày Ông N T H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Ông L V H không tự nguyện thi hành xong, thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông L V H phải nộp là 2.000.000 đồng (chưa nộp). Ông N T H không phải nộp ngày 04/11/2024 ông H đã được xem xét miễn dự nộp.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ - án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trịnh Xuân Trúc